TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST- HNGĐ	*QH, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2019/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019, gữa:

Nguyên đơn: **Lộc Văn Đ** – sinh năm 1990;
Địa chỉ: bản P1, xã HK, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Lộc Thị Q** – sinh năm 1994;
Địa chỉ: bản P1, xã HK, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Lộc Văn Đ** – sinh năm 1990;
Địa chỉ: bản P1, xã HK, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Lộc Thị Q** – sinh năm 1994;
Địa chỉ: bản P1, xã HK, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

**Về con cái*: Nguyên đơn Lộc Văn Đ và bị đơn Lộc Thị Q thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có 01 con chung, tên cháu là Lộc Quốc Đ – sinh ngày 04/11/2010, hiện nay cháu Quốc Đ đang ở cùng với mẹ. Nay ly hôn, nguyện vọng của cháu Lộc Quốc Đ là muốn được tiếp tục sống với mẹ. nguyên đơn Lộc Văn Đ

và bị đơn Lộc Thị Q thỏa thuận thống nhất giao cháu Lộc Quốc Đ cho bị đơn Lộc Thị Q tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Quốc Đ đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Nguyên đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc cháu Quốc Đ không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên được quyền làm đơn xin thay đổi nuôi chung.

**Về tài sản và công nợ*: Nguyên đơn Lộc Văn Đ và bị đơn Lộc Thị Q thỏa thuận tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này.

**Về án phí* : Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Lộc Văn Đ và bị đơn Lộc Thị Q như sau:

Nguyên đơn Lộc Văn Đ tự nguyện nhận nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền mà nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn Lộc Văn Đ được nhận lại số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/**2015**/ 0004249 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QH.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện QH;
- Chi cục THADS huyện QH;
- Ban tư pháp xã HK,
huyện QH, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Sỹ Hỷ